

Bản án số: 12/2022/HS-ST

Ngày 22-12-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Bình;

Thẩm phán: Bà Phan Thị Phương.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Phan Tuấn Anh, bà Vũ Thị Huyền, bà Lý Thị Tuyền.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Anh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Ông Lưu Xuân Trường, Kiểm sát viên.

Ngày 22 /12/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20 /2022/HSST ngày 21 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Chèo A S; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam

Sinh ngày 18 tháng 01 năm 1982 tại: tỉnh Lai Châu;

Nơi cư trú: bản H H, xã Ph S L, huyện S H, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Dân tộc: Dao; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông: Chèo P G (đã chết); Con bà: Tẩn M L (đã chết); Có vợ là Tẩn C M, sinh năm 1986 (Hiện đang thi hành án tại trại Q T, tỉnh Tuyên Quang) và Có 04 con; con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2013; Anh chị em ruột có 04 người, bị cáo là con thứ 02; Tiền sự: Không có; Tiền án: không

Nhân thân : Bản án số 57/2013/HS-ST ngày 24/6/2013 của Tòa án nhân dân huyện S H, tỉnh Lai Châu tuyên phạt Chèo A S 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 BLHS. Đến ngày 04/10/2018 bị cáo chấp hành xong bản án. Tính đến ngày phạm tội 02/7/2022 bị cáo đã chấp hành xong bản án. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/7/2022, tạm giam từ ngày 08/7/2022 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn C H - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu. (Có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Cháu Chèo S M – SN 2007.

Người đại diện theo pháp luật của Chèo S M: Bà Chèo M D – SN 1980.

Đều trú tại bản H H, xã Phăng S L, huyện S H, tỉnh Lai Châu.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo lời khai của Chêo A S: Cách ngày bị bắt (02/7/2022) khoảng một tuần có một người đàn ông khoảng 40 -> 50 tuổi đến nhà S tự giới thiệu nhà ở Điện Biên (không giới thiệu lai lịch cụ thể). Người đó hỏi S có mua ma túy không? Người đó có 01 bánh và 03 cây Heroine bán với giá 70.000.000 đồng ; 03 gói hồng phiến bán với giá 50.000.000 đồng, tổng cộng là 120.000.000 đồng, S đồng ý mua. Người đó bỏ toàn bộ số ma túy gồm: 03 bọc hồng phiến (có 02 bọc được cuộn bên ngoài bằng giấy vệ sinh màu trắng, 01 bọc được bọc bên ngoài bằng nilon màu trắng); 01 bánh heroine vỏ ngoài màu xanh; 01 gói nilon màu đen (bên trong có 03 gói heroine) lên trên bàn để cho S xem. Xem xong, S đi vào đầu giường ngủ trong buồng lấy 120.000.000 đồng (là tiền do Sính đi làm thuê tích cóp được mà có) ra đưa cho người đó. Sau khi nhận tiền người đó bỏ đi, còn S lấy 01 túi nilon màu vàng gói tất cả số ma túy đó lại đem ra khe đá ở rừng cây cách nhà khoảng 10 mét cất giấu.

Ngày 31/6/2022, S đang ở nhà thì có một người đàn ông chân bị què, khoảng 40 tuổi đến nhà S và tự giới thiệu tên là Sơ, nhà ở thành phố Lai Châu (Sơ không giới thiệu lai lịch cụ thể). Sơ hỏi S có biết chỗ nào bán ma túy không? Sơ biết một người đàn ông Trung Quốc muốn mua với số lượng nhiều. S nói có 01 bánh, 03 cây Heroine và 30 gói hồng phiến S mua với giá 120.000.000 đồng và đang muốn bán. Sơ gọi điện thoại cho ai đó được một lúc (S không biết nội dung Sơ gọi điện) rồi bảo S là có người đồng ý mua toàn bộ số ma túy đó của S với giá 230.000.000 đồng. S đồng ý, Sơ nói sẽ vận chuyển giúp số ma túy đó từ S H đến chỗ bán là cửa khẩu Ma L T, bán được thì S và Sơ sẽ chia nhau tiền lãi. S đồng ý và bảo Sơ nghỉ lại nhà S, S sẽ bố trí thời gian thích hợp cùng Sơ đem ma túy đi bán.

Khoảng 9 giờ ngày 02/7/2022, S đi lên chỗ cất giấu ma túy, lấy túi ma túy về nhà đưa cho Sơ. Sơ treo túi ma túy vào móc treo hàng gần cổ xe máy của Sơ. S điều khiển xe mô tô BKS 25B1- 90249 (là xe của S mua và đăng ký tên của của S bằng nguồn tiền của con trai của S Chêo S M gửi S nhờ mua hộ) đi sang nhà Tần M H sinh năm 1982, trú cùng bản rử H đi cửa khẩu Ma L T chơi, Hoán đồng ý. S chở H về nhà S rồi gọi Sơ đi cùng. S chở H đi trước, S đi xe mô tô của Sơ (S không nhớ biển kiểm soát) chở túi ma túy đi theo sau. Đi được khoảng 4->5 km, S gọi điện cho chị gái là Chêo M L sinh năm 1979 trú cùng bản rử Chêo M L đi cửa khẩu Ma L T chơi. L đồng ý và bảo S đi trước, L sẽ đi sau. Khi S, H, Sơ đến ngã ba P S, thị trấn P Th, huyện P T thì dừng xe, vào một quán nước ven đường để ăn chè và uống nước, túi nilon màu vàng đựng ma túy vẫn treo ở móc treo hàng gần cổ xe mô tô của Sơ. Một lúc sau Tần A S sinh năm 1974, là chồng của Chêo M L đi xe mô tô chở L đến và vào quán uống nước, ăn chè cùng H, S, Sơ. Ăn uống xong, Sơ giục mọi người đi lên cửa khẩu Ma L T. Sơ điều khiển xe chở ma túy đi trước, S chở H đi tiếp theo, sau cùng là xe Tần A S chở Chêo M L. Khi đi đến km 4, Quốc lộ 12 thuộc địa phận P N C, xã Ma L P, huyện P T có một ngôi nhà hoang

ở cạnh đường, Sơ bảo Chèo A Sê ở đây để đi đón người Trung Quốc về thử ma túy. Chèo A S lấy túi đựng ma túy treo ở gần cổ xe mô tô của Sơ đem vào giấu ở gốc cây cách ngôi nhà hoang khoảng 3 mét. Giấu xong thấy Tần A S chở Chèo M L đến, Chèo A S bảo Tần A S và Chèo M L chờ ở cạnh đường, còn H ngồi ở ngoài cửa ngôi nhà hoang. Chèo A S và Sơ mỗi người đi một xe đến cửa khẩu để đón người mua ma túy. Khi đến gần cửa khẩu Ma L T, Sơ chỉ cho Chèo A S người đàn ông Trung Quốc đang đứng đợi ở chỗ đổi tiền là người mua ma túy. S bảo người đó ngồi lên xe mô tô của S rồi chở về ngôi nhà hoang, còn Sơ đi đâu S không biết.

Khi Chèo A S chở người mua đến ngôi nhà hoang, người mua bảo Chèo A S lấy ma túy để người mua thử. S đi đến chỗ giấu ma túy lấy một gói Heroine được gói bằng túi nilon màu đen, bên trong có 03 gói Heroine đem vào trong ngôi nhà hoang cho người mua thử. Người mua bảo S cầm hết số ma túy đến để xem. Chèo A S đi đến chỗ cất giấu lấy túi nilon màu vàng bên trong đựng toàn bộ số ma túy còn lại đem vào bên trong căn nhà hoang, lấy toàn bộ số ma túy xếp ra nền đất và cầm 01 gói hồng phiến đưa cho người mua xem và thử thì lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang Chèo A S cùng toàn bộ vật chứng, còn người mua ma túy bỏ chạy thoát. Lúc này Tần M H, Tần A S, Chèo M L mới biết Chèo A S mua bán trái phép chất ma túy.

Tại Bản kết luận giám định số 653/KL- KTHS ngày 02/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Số chất bột màu trắng (thu giữ của Chèo A S) có tổng khối lượng là 460,76 gam.

Số viên nén màu hồng và màu xanh có tổng khối lượng 620,77 gam

Bản kết luận giám định số 654/KL-KTHS ngày 05/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu (bút lục số 30) kết luận: 04 mẫu chất bột, màu trắng (ký hiệu mẫu 1, mẫu 2, mẫu 3, mẫu 4) gửi giám định là ma túy, loại: Heroine. 03 mẫu viên nén, màu hồng và màu xanh (ký hiệu mẫu 5, mẫu 6, mẫu 7,) gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine.

Cáo trạng số 79/CT-VKSLC-P1 ngày 21/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu đã truy tố Chèo A S về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm h khoản 4 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu giữ quyền công tố tại phiên toà vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Chèo A S phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 40 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Chèo A S tử hình. Áp dụng khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu huỷ 448,84 gam Heroine và 593,08 gam Methamphetamine còn lại sau giám định;

Tịch thu hóa giá xung quỹ Nhà nước 01 đăng ký xe mô tô, xe máy số: 017534 mang tên Chèo A S; 01 xe máy nhãn hiệu HONDA – WINNERX; Biển kiểm soát 25B1- 90249 là công cụ, phương tiện bị cáo Chèo A S sử dụng vào việc mua bán trái phép chất ma túy; 01 điện thoại nhãn hiệu VIVO màu xanh, màn hình cảm ứng, số

IMEI1:866243059902337; số IMEI 2: 866243059902329 bị cáo sử dụng để liên lạc với người bị cáo khai tên Sơ (tức anh que) để trao đổi việc mua bán ma túy.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo nhất trí với nội dung, quyết định truy tố theo bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bởi bị cáo trong quá trình điều tra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế xã hội khó khăn, để thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước đối với bị cáo, cho bị cáo một con đường sống để trở về với gia đình và các con.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo 01 đăng ký xe mô tô, xe máy số: 017534 mang tên Chèo A S; 01 xe máy nhãn hiệu HONDA – WINNERX; Biển kiểm soát 25B1- 90249 vì xe máy là do tiền của M đi làm thuê gửi nhờ S mua hộ và đăng ký tên S. Đề nghị miễn hình phạt bổ xung và miễn án phí HSST cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người đại diện hợp pháp trình bày: Chiếc xe máy là do Chèo S M đi làm thuê có tiền gửi S mua hộ. Do M còn nhỏ chưa đủ tuổi nên nhờ S đứng tên đăng ký hộ. Khi đi bán ma túy S tự lấy xe đi M không biết nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại chiếc xe đó cho cháu Chèo S M.

Tại phần tranh luận: Đại diện viện kiểm sát trình bày: Bản thân bị cáo đã từng bị TAND huyện S H xử phạt 07 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy, sau khi thi hành án xong trở về địa phương bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân lại tiếp tục phạm tội, lần phạm tội này bị cáo mua bán ma túy với số lượng đặc biệt lớn (1.081,53 gam), căn cứ các quy định của pháp luật buộc bị cáo phải chịu hình phạt tử hình. Có như vậy mới thể hiện được tính nghiêm minh của pháp luật và cũng là công tác răn đe, giáo dục và cảnh tỉnh cho những ai có tư tưởng làm giàu bất chính bằng việc mua bán trái phép chất ma túy. Riêng chiếc xe máy bị cáo sử dụng làm công cụ phương tiện để mua bán ma túy. Tại phiên tòa hôm nay, cháu Chèo S M trình bày nguồn gốc chiếc xe mô tô là tiền của cháu gửi nhờ bố là Chèo A S mua hộ và do M chưa đủ tuổi nên nhờ S đứng tên đăng ký hộ, nhưng tại phiên tòa S và cháu M không cung cấp được tài liệu, chứng cứ để chứng minh về nguồn gốc số tiền mua xe. Vì vậy không có căn cứ để trả lại chiếc xe máy trên nên cần tịch thu hóa giá xung quỹ Nhà Nước. Người bào chữa, bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người đại diện hợp pháp của Chèo S M đều giữ nguyên quan điểm và đề nghị và không có ý kiến tranh luận gì khác.

Tại lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để được sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Lai Châu, các Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị

cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng, kết luận giám định ... được xem xét và thẩm tra công khai tại phiên tòa. Vì vậy có đủ cơ sở để khẳng định: Hồi 11 giờ 45 phút ngày 02/7/2022 tại km 4, Quốc lộ 12, thuộc địa phận bản P N C, xã L P, huyện P T, tỉnh Lai Châu, Chèo A S đang có hành vi bán trái phép 460,76 gam Heroine và 620,77 gam Methamphetamine để lấy 230.000.000 đồng thì bị cán bộ Công an tỉnh Lai Châu phát hiện bắt quả tang cùng toàn bộ vật chứng.

Hành vi nêu trên của Chèo A S là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý đặc biệt của Nhà nước ta đối với các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến đến trật tự trị an trên địa bàn. Bị cáo hiểu rõ việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì hám lợi nên bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm về hậu quả mà hành vi của bị cáo đã gây ra.

Hội đồng xét xử khẳng định: Chèo A S đã có hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Điều 251 Bộ luật hình sự quy định: “ Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.

Khoản 4 quy định: “Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình”

Điểm h quy định: “Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này.

Xét thấy ma túy hiện nay đang là hiểm họa gây nhức nhối cho xã hội, các tai, tệ nạn liên quan đến ma túy ngày một gia tăng, Ma túy còn làm suy đồi đạo đức xã hội, làm nguy hại đến sức khỏe con người, gây tác động sâu đến nhiều thành phần đối tượng xã hội nhất là các đối tượng thanh, thiếu niên hiện nay. và còn là nguyên nhân gây ra nhiều loại tội phạm khác. Bản thân bị cáo chỉ vì hám lợi, bất chấp pháp luật cố tình phạm tội. Số lượng ma túy bị cáo mua bán là đặc biệt lớn (1081,53 gam) nếu không được ngăn chặn kịp thời mà để mua bán trót lọt ra xã hội thì hậu quả xảy ra vô cùng lớn, làm cho biết bao người mắc tệ nạn nghiện ma túy, biết bao nhiêu người rơi vào cảnh nghèo đói, gia đình tan nát, vợ chồng ly tán, con cái phải bơ vơ không nơi nương tựa.

Vì vậy, căn cứ động cơ, mục đích nguyên nhân phạm tội, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội, nhân thân của bị cáo, xét thấy cần áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cần loại bỏ bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, làm gương cho những người có tư tưởng làm giàu bất chính và cũng là công tác đấu tranh phòng chống và giáo dục, phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Bản cáo trạng số 79/CT-VKSLC-P1 ngày 21/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo Chèo A S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa hôm nay, kiểm sát viên đưa ra các căn cứ buộc tội đối với bị cáo, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tính nguy hiểm cho xã hội. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Chèo A S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đề nghị áp dụng điểm h khoản 4 điều 251 Bộ luật hình sự và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 40 Bộ luật hình sự, đề nghị mức hình phạt tử hình đối với bị cáo. Ngoài ra còn đề nghị về hướng xử lý vật chứng, hình phạt bổ sung, án phí ... là hoàn toàn phù hợp, có căn cứ pháp luật, cần chấp nhận.

Tại phiên tòa hôm nay, người bào chữa cho bị cáo trình bày lời bào chữa cho bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ hình phạt được quy định tại điểm s khoản 1; khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự, đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo 01 đăng ký xe mô tô, xe máy số: 017534 mang tên Chèo A S; 01 xe máy nhãn hiệu HONDA – WINNERX ; Biển kiểm soát 25B1- 90249 mang tên Chèo A S là xe của cháu M gửi tiền nhờ bị cáo mua hộ và đề nghị miễn hình phạt bổ sung và án phí HSST cho bị cáo. Hội đồng xét thấy cần chấp nhận một phần.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Ngoài ra bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng sâu, vùng xa, vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, trình độ học vấn không biết chữ nên nhận thức về pháp luật có phần hạn chế. Do vậy khi lượng hình cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo nghề nghiệp làm ruộng, thu nhập thấp, điều kiện kinh tế gia đình khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Đối với một hộp niêm phong là vật chứng vụ án Chèo A S bên trong có chứa 448,84 gam Heroine và 593,08 gam Methamphetamine còn lại sau giám định là vật nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu, tiêu hủy.

Một điện thoại nhãn hiệu VIVO màu xanh, màn hình cảm ứng có IMEI 1:866243059902337, IMEI 2:866243059902329 máy cũ đã qua sử dụng thu giữ của Chèo A S, xét thấy là công cụ phương tiện bị cáo dùng để liên lạc trong việc mua bán trái phép chất ma túy cần tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước.

01 đăng ký xe mô tô, xe máy số: 017534 mang tên Chèo A Sính; 01 Chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA – WINNERX; Biển kiểm soát 25B1 –90249 màu sơn đen, số máy: KC34E1278234, số khung: RLHKC4408NY005358 là chiếc xe Chèo A S

đứng tên Đăng ký, S đã sử dụng để đi mua bán ma túy. Quá trình điều tra Chèo A S khai chiếc xe trên là của Chèo S M là con trai bị cáo nhờ bị cáo mua hộ. Khi mua xe do M chưa đủ tuổi để đăng ký xe nên S đã đứng tên đăng ký hộ. Ngày 09/8/2022 Chèo S M cũng có đơn xin lại xe với nội dung chiếc xe máy là do Chèo S M (con trai của S) đi làm thuê gửi tiền nhờ Chèo A S mua hộ và nhờ S đăng ký hộ vì Mi chưa đủ tuổi. Khi bị cáo sử dụng xe để đi mua bán ma túy Chèo S M không ở nhà nên không biết. Tuy nhiên tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, Chèo S M cũng như Chèo A S không cung cấp được tài liệu, chứng cứ gì chứng minh nguồn gốc chiếc xe đó là mua bằng tiền của M và M nhờ S đăng ký hộ. Do vậy cần tịch thu hóa giá xung quỹ Nhà nước vì đó là công cụ, phương tiện phạm tội.

[6] Về án phí: Xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo Quyết định 582/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; căn cứ Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Hội đồng xét xử miễn án án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Các vấn đề khác của vụ án:

Theo lời khai của bị cáo, số ma túy bị bắt quả tang là do bị cáo mua của một người đàn ông dân tộc Mông khoảng 40-> 50 tuổi nhà ở Điện Biên. Do bị cáo không biết lai lịch cụ thể của người này nên không có căn cứ để điều tra làm rõ.

Đối với người đàn ông tên Sơ là người giới thiệu người mua ma túy và người đàn ông Trung Quốc là người giao dịch mua bán ma túy với bị cáo. Do bị cáo không rõ lai lịch của những người này, quá trình Sơ ở nhà Chèo A S, người nhà S có biết nhưng không biết việc trao đổi, mua bán ma túy của Sơ và S nên cơ quan Điều tra không có căn cứ làm rõ hành vi phạm tội của các đối tượng trên.

Đối với Tần M H, Chèo M L, Tần A S là những người đi cùng bị cáo vào ngày 02/7/2022. Quá trình điều tra đã xác định được H L, S không biết và không liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo

Do vậy Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết các vấn đề trên trong vụ án.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Chèo A S phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" Áp dụng điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 40 Bộ luật hình sự;

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Chèo A S tử hình.

Tiếp tục giam bị cáo để đảm bảo thi hành án

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy một hộp niêm phong là vật chứng vụ án Chèo A S bên trong có chứa 448,84 gam Heroine và 593,08 gam Methamphetamine còn lại sau giám định là vật nhà nước cấm lưu hành.

Tịch Thu hóa giá sung quỹ Nhà nước:

01 (một) điện thoại nhãn hiệu VIVO màu xanh, màn hình cảm ứng có IMEI 1:866243059902337, IMEI 2 :866243059902329 máy cũ đã qua sử dụng thu giữ của Chèo A S.

01 đăng ký xe mô tô, xe máy số: 017534 mang tên Chèo A S

01 Chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA – WINNERX; Biển kiểm soát 25B1 – 90249 màu sơn đen, số máy: KC34E1278234, số khung: RLHKC4408NY005358.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an tỉnh Lai Châu và Cục thi hành án dân sự tỉnh Lai Châu vào hồi 14 giờ 30 phút, ngày 24 tháng 11 năm 2022).

5. Về án phí: Áp dụng điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người đại diện hợp pháp của cháu Chèo S M được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân cấp trên.

Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật bị cáo Chèo A S được quyền viết đơn xin ân giảm gửi Chủ tịch Nước CHXHCN Việt nam.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Công an tỉnh Lai Châu;
- THAHS CA tỉnh Lai Châu;
- Cục THADS tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam CA tỉnh Lai Châu;
- NBC cho bị cáo;
- NCQLNVLQ;
- Đại diện hợp pháp của NCQLNVLQ;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi ngọc Bính